

Bản án số: 97/2019/HSST

Ngày: 20-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU ĐỨC, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Túy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Hạnh
2. Ông Trần Văn Hoa

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Văn T – Thư ký Toà án nhân dân huyện Châu Đức.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Hồng Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 87/2019/TLST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2019, đối với bị cáo:

Lê Minh T, sinh năm 1998 tại Bà Rịa – Vũng Tàu; hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Khu phố A, thị trấn N, huyện C, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Không ổn định; trình độ văn hoá: 9/12; cha là ông Lê Minh T và mẹ bà Lê Thị L; gia đình bị cáo có 04 anh chị em, bị cáo là con út; vợ là chị Lưu Quỳnh Nh, bị cáo có 01 người con sinh năm 2017.

Tiền sự: Không; tiền án: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04-9-2019 cho đến ngày xét xử.

(Bị cáo T có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Bà Nguyễn Như Thị H, sinh năm 1969; địa chỉ: Tổ A, khu phố C, thị trấn N, huyện C, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu *(có mặt)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 13-8-2019, bị cáo Lê Minh T đi bộ từ nhà bạn ở khu phố 7, thị trấn Ngãi Giao, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về nhà. Khi đi ngang qua nhà bà Nguyễn Như Thị H thì nhìn thấy 01 chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 72F1 – 498.51 đang dựng trong phòng khách, cửa cổng và cửa nhà đang mở nên T đi vào phòng dắt chiếc xe ra ngoài sân, trên xe đang cắm sẵn chìa khóa nên T nổ máy xe chạy về nhà bà nội của T thuộc Khu phố A, thị trấn N, huyện C, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Đến chiều cùng ngày, T biết được bà H đã trình báo sự việc lên Cơ quan Công an; do lo sợ bị phát hiện và bắt giữ nên T

đã điều khiển xe mô tô lấy trộm được đến nhà trả lại cho bà H nhưng không có ai ở nhà nên T để xe trước sân nhà bà H rồi đi bộ về nhà. Sau khi nhận được tin báo của bà H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức đã trích xuất camera an ninh, xác minh và triệu tập T lên làm việc và T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Biên bản kết luận định giá tài sản số 124/HĐĐG ngày 21-8-2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Châu Đức kết luận chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha – Sirius, màu trắng đen, biển số 72F1 – 498.51 tại thời điểm ngày 13-8-2019 có giá trị là 18.531.200đồng (Bút lục số 20).

Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Như Thị H đã nhận lại được tài sản nên không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự (Bút lục số 75-76).

Vật chứng vụ án: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha – Sirius, màu trắng đen, biển số 72F1 - 498.51, quá trình điều tra xác định là của bà Nguyễn Như Thị H nên ngày 04-9-2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức đã trả lại cho bà H (Bút lục số 80).

Tại bản cáo trạng số 100/CT-VKS ngày 23-10-2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức truy tố bị cáo Lê Minh T về tội: “Trộm cắp tài sản” quy định Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Minh T từ 08 (tám) tháng đến 10 (mười) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Minh T đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức truy tố, không tranh tụng tại phiên tòa và xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời nhận tội của bị cáo Lê Minh T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 00 phút, ngày 13-8-2019, bị cáo Lê Minh T đã có hành vi lén lút vào nhà bà Nguyễn Như Thị H tại khu phố 7, thị trấn Ngãi Giao, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha – Sirius, màu trắng đen, biển số 72F1 – 498.51 trị giá 18.531.200đồng nên hành vi của bị cáo

đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ nhận thức và hiểu biết hành vi trộm cắp tài sản là phạm tội nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn làm mất trật tự trị an địa phương. Sự cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội đồng thời mới đáp ứng được yêu cầu đấu tranh, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét đến tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo để quyết định cho bị cáo một mức hình phạt phù hợp.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi lấy trộm xe máy thì bị cáo đã đem trả lại cho bị hại nên thiệt hại không lớn; tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Như vậy, cần áp dụng Khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Như Thị H đã nhận lại được tài sản, không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha – Sirius, màu trắng đen, biển số 72F1 – 498.51; quá trình điều tra xác định là tài sản của bà Nguyễn Như Thị H nên ngày 04-9-2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức đã trả lại tài sản trên cho bà H là phù hợp Khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

[8] *Về án phí*: Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Lê Minh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Lê Minh T 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 04-9-2019.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Như Thị H đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Đã xử lý xong.

Về án phí: Bị cáo Lê Minh T phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước;

Hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày tuyên án (20-11-2019). Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Phòng PV06 và PC10 Công an tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu;
- Công an huyện Châu Đức;
- VKSND huyện Châu Đức;
- Chi cục THADS huyện Châu Đức;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thanh Túy